UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 135/KH-SKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ khoa học - công nghệ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-TTg ngày 01/04/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ khoa học - công nghệ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhằm cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định nguồn lực để phát triển khu vực dịch vụ khoa học - công nghệ được xác định tại Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

2. Yêu cầu

Các phòng, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao, hoàn thành mục tiêu phát triển khu vực dịch vụ khoa học - công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thay đổi tư duy và cách thức quản lý nhà nước về dịch vụ khoa học - công nghệ phù hợp với xu thế phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Chỉ đạo thực hiện: Lãnh đạo Sở.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng: Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành, Quản lý Khoa học, Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Hiệu quả quản lý nhà nước đối với dịch vụ khoa học – công nghệ được nâng cao và thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển dịch vụ khoa học – công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ động, cập nhật thường xuyên các chính sách của Trung ương liên quan nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nghiên cứu cho phép triển khai khung thể chế thử nghiệm *(cơ chế Sandbox)* đối với các ngành, nghề kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ sáng tạo

2.1. Chủ động, cập nhật thường xuyên các chính sách của Trung ương liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Chỉ đạo thực hiện: Lãnh đạo Sở.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Hoạt động quản lý nhà nước về dịch vụ khoa học – công nghệ kịp thời, phù hợp với định hướng, chính sách của Trung ương.

2.2. Nghiên cứu, tham mưu việc cho phép triển khai khung thể chế thử nghiệm *(cơ chế Sandbox)* đối với các ngành, nghề kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ sáng tạo trên địa bàn tỉnh

- Chỉ đạo thực hiện: Lãnh đạo Sở.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng: Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành, Quản lý Khoa học, Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của cấp trên.

- Sản phẩm: Khung thể chế thử nghiệm *(cơ chế Sandbox)* đối với các ngành, nghề kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

3. Xây dựng chính sách hỗ trợ, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp thực hiện đổi mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến, thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

3.1. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghị quyết chuyên đề về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; tham mưu HĐND tỉnh nghị quyết quy định cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo thực hiện: Phó Giám đốc Trần Công Hòa.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tham mưu Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: năm 2022, tham mưu Nghị quyết của HĐND tỉnh: năm 2023; thực hiện ở các năm tiếp theo sau khi Nghị quyết được ban hành.

- Sản phẩm: Nghị quyết được ban hành.

3.2. Thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, cụ thể: Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch *"Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020 - 2025"*; Các nội dung tại khoản 1, 2.1, 4.1, 4.3, 4.4, 4.5, 6.2 Kế hoạch số 1141/KH-SKHCN ngày 16/9/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Các nội dung tại gạch đầu dòng (-) thứ nhất và thứ hai khoản 5 Điều 2 Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ vũ trụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chính sách hỗ trợ chuyển giao, đổi mới công nghệ và phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Các nội dung tại khoản 2.1 và khoản 4 Mục III Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án *"Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025"*.

- Chỉ đạo thực hiện: Phó Giám đốc Trần Công Hòa.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Dịch vụ khoa học – công nghệ được thúc đẩy phát triển.

4. Đẩy mạnh hợp tác phát triển khoa học và công nghệ giữa các địa phương và quốc tế. Kêu gọi sự tham gia đóng góp trí tuệ đối với các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong cộng đồng các nhà khoa học

Tăng cường hợp tác với các tổ chức khoa học công nghệ, Viện nghiên cứu, Trường Đại học, nhà khoa học, doanh nghiệp khoa học công nghệ trên cả nước; huy động các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức chính trị, xã hội tham gia phát triển khoa học và công nghệ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chỉ đạo thực hiện: Phó Giám đốc Phan Văn Hiếu.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Khoa học.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành và các phòng, đơn vị liên quan.

- Giải pháp:

Hàng năm, tổ chức làm việc, trao đổi thông tin, hợp tác nghiên cứu với các tổ chức khoa học công nghệ, Viện nghiên cứu, Trường Đại học và huy động tham gia đề xuất, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, sở ban, ngành, địa phương tham gia phát triển khoa học và công nghệ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế xã hội của địa phương và toàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Đề xuất, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp được phê duyệt và triển khai thực hiện.

5. Xây dựng cơ chế tuyển chọn, trọng dụng người tài, tôn vinh đội ngũ làm công tác khoa học, công nghệ; khuyến khích khu vực tư nhân xây dựng cơ sở nghiên cứu khoa học - công nghệ, các trung tâm đổi mới sáng tạo và cung ứng dịch vụ khoa học - công nghệ

- Chỉ đạo thực hiện: Lãnh đạo Sở.

- Đơn vị chủ trì: Các Phòng thuộc Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của cấp trên.

- Sản phẩm: Các cơ chế, chính sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này đảm bảo chất lượng và và tiến độ; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện gửi về Sở *(qua Phòng Hành chính - Tổng hợp)* trước ngày 10/12 hằng năm để tổng hợp.

2. Phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Giám đốc Sở báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh *(qua Sở Kế hoạch và Đầu tư)* theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Trưởng các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Giám đốc Sở *(qua Phòng Hành chính - Tổng hợp)* để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- TT UD&DN KHCN
(đăng tải trên Trang TTĐT Sở);
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Văn Thành